TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-DS	*Đồng Phú, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: - Ông Đồng Quảng T; sinh năm 1963

Địa chỉ: 24/13, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: - Anh Trần Văn S, sinh năm 1992

Địa chỉ: tổ 4B, ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Đồng Quảng T và bị đơn anh Trần Văn S nhất thỏa thuận như sau:

- Anh Trần Văn S còn nợ ông Đồng Quảng T số tiền 80.000.000 đồng *(Tám mươi triệu đồng)*. Anh Trần Văn S có nghĩa vụ trả cho ông Đồng Quảng T số tiền là 80.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) ông Đồng Quảng T và bị đơn anh Trần Văn S nhất thỏa thuận anh Trần Văn S chịu. Hoàn trả lại cho ông Đồng Quảng T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011329 ngày 19/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hùng